

Số: 1615/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 17 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh và phân công trách nhiệm xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết các nội dung được Luật giao

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Văn bản số 30/HĐND ngày 08/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc thống nhất danh mục Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh và phân công trách nhiệm các sở, ngành liên quan xây dựng trình HĐND, UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành các Luật, Nghị quyết đã được Quốc hội (Khóa XIV) thông qua tại kỳ họp thứ 3 năm 2017.

Điều 2. Thủ trưởng các sở, ngành được phân công chủ trì soạn thảo văn bản có trách nhiệm phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiên cứu xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh để quy định chi tiết các vấn đề có liên quan bảo đảm chất lượng; đúng quy trình, quy định và thời hạn soạn thảo, trình văn bản theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

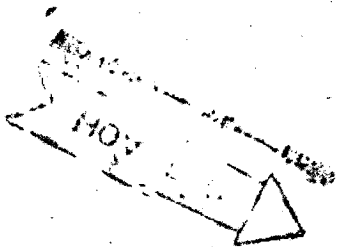
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, K2.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Phi Long



DANH MỤC
 Quyết định của HĐND tỉnh, Quyết định của
 UBND tỉnh quy định các nội dung được Luật giao
 (Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu) số 1645/QĐ-UBND ngày 17/5/2018
 Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định)

I. DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

STT	Tên Luật	Ngày có hiệu lực	Nội dung được giao quy định chi tiết	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Ghi chú
01	Luật Du lịch	01/01/2018	Quy định mô hình quản lý khu du lịch cấp tỉnh (Khoản 2 Điều 29)	Sở Du lịch	Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	
02	Luật Thủy lợi	01/7/2018	Quy định cụ thể phạm vi vùng phụ cận đối với công trình thủy lợi khác trên địa bàn (khoản 7 Điều 40)	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	
03	Luật Chuyển giao công nghệ	01/7/2018	Quy chế quản lý chuyển giao công nghệ và thẩm định công nghệ dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh (Khoản 2 Điều 56)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành có liên quan	Quý IV/2018	

II. DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

STT	Tên Luật	Ngày có hiệu lực	Nội dung giao trách nhiệm ban hành biện pháp, chính sách thi hành luật	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian trình	Ghi chú
01	Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	01/01/2018	Căn cứ vào điều kiện ngân sách địa phương, UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp	Sở Tài chính	Sở KH và ĐT; Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	

			quyết định hỗ trợ giá thuê mặt bằng cho DNNVV tại các khu CN, khu CN cao, cum CN trên địa bàn. Thời gian hỗ trợ tối đa là 05 năm kể từ ngày ký hợp đồng thuê mặt bằng (Khoản 2, Điều 11)				
02	Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa	01/01/2018	HĐND cấp tỉnh có trách nhiệm: Ban hành chính sách và bố trí nguồn lực hỗ trợ DNVVN tại địa phương; quyết định dự toán ngân sách hỗ trợ DNNVV theo quy định của pháp luật về NSNN (Điểm b, Khoản 1, Điều 25)	Sở Tài chính	Sở KH và ĐT; Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	
03	Luật Du lịch	01/01/2018	UBND cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành các chính sách ưu đãi, thu hút đầu tư để khai thác tiềm năng, thế mạnh về du lịch của địa phương; hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng (Điểm a, Khoản 2, điều 75)	Sở Du lịch	Sở Tài chính, Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	
04	Luật Thủy lợi	01/7/2018	UBND cấp tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm sau đây: ban hành theo thẩm quyền hoặc	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	

			trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thủy lợi (Điểm a, Khoản 1, điều 57)				
05	Luật Thủy lợi	01/7/2018	UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý sau khi được HĐND cùng cấp thông qua trên cơ sở giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ Tài chính quy định (Điểm a, Khoản 2, điều 35)	Sở Tài chính	Sở NN và PTNT; Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	
06	Luật Thủy lợi	01/7/2018	UBND cấp tỉnh quyết định cụ thể giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi khác thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý sau khi được HĐND cùng cấp thông qua trên cơ sở giá tối đa sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi do Bộ Tài chính quy định (Điểm a, Khoản 2, điều 35)	Sở Tài chính	Sở NN và PTNT; Các sở, ngành có liên quan	Quý II/2018	

th